

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/HS - ST
Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

- Các hội thẩm nhân dân: Bà Thùng Thị Tâm - Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 09/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST - HS, ngày 14/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST - HS ngày 28/10/2021 đối với bị cáo:

Vàng Văn T (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1999; nơi sinh: Huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Giáy; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vàng Văn Đại, sinh năm: 1980 và bà Lý Thị Den, sinh năm: 1979; bị cáo có vợ Hoàng Thị Lợi, sinh năm: 2001 và có 01 con sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam T ngày 29/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/6/2021, Vàng Văn T điều khiển xe máy đi lên bản Chí Sáng, xã Sin Suối Hồ, huyện Phong Thỏ tìm mua Heroine, khoảng 19 giờ 30 phút tại đây T đã gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua Heroine của người đàn ông này, T đưa cho người đàn ông này 1.250.000 đồng

khoảng 30 phút sau người đàn ông đó quay lại bán cho T 01 gói Heroine. Sau khi mua được Heroine T lấy một mảnh nilon màu đỏ xé nhỏ thành 11 mảnh dùng để bọc gói Heroine, T tiếp tục lấy một ít đất bọc kín số Heroine đó và cầm trên tay điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ thì Công an xã Nậm Xe kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định. Lúc này tại hiện trường có mặt người làm chứng là anh Vàng Văn Kịu chứng kiến Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Văn T.

Ngày 29/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 01 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vàng Văn T có khối lượng 3,31 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,12 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 582/GĐ-KTHS ngày 02/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra Công an huyện Phong Thổ có thu giữ chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu đỏ-đen gắn biển kiểm soát 25M1-122.69. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Lợi nên Công an huyện Phong Thổ đã trao trả chiếc xe máy cho chị Hoàng Thị Lợi theo quy định.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Vàng Văn T” bên trong là 3,19 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon cũ; 01 chiếc bật lửa màu trắng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 78/CT - VKS ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Vàng Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Văn T T 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Vàng Văn T” bên trong là 3,19 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon cũ; 01 chiếc bật lửa màu trắng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/6/2021, tại địa phận khu vực bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vàng Văn T bị Công an Công an xã Nậm Xe lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon đỏ. Kết quả giám định 01 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 3,31 gam. Như vậy Vàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 3,31 gam Heroine.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã tìm mua ma túy về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 3,31 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy và không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Vàng Văn T” bên trong là 3,19 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon cũ; 01 chiếc bật lửa màu trắng là những vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính T ngày 29/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước của phong bì có ghi “Tang vật còn lại của vụ Vàng Văn T” bên trong là 3,19 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ và các mảnh nilon cũ và 01 chiếc bật lửa màu trắng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể T ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

